**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN BÀN GIAO ĐẤT**

**(Ban hành kèm theo Thông tư số 122/2007/TT-BTC**

**ngày 18/10/2007 của Bộ Tài chính)**

Thực hiện Quyết định (công văn) số …. ngày….. của…… về việc……

Hôm nay, ngày … tháng … năm…., chúng tôi gồm:

A- Đại diện Bên giao:

1. Ông (bà) ……………………..........................................................................

Chức vụ:……………………................................................................................

2. Ông (bà) ……………………..........................................................................

Chức vụ:…………………….................................................................................

B- Đại diện bên nhận:

1. Ông (bà)

……………………........................................................................................

Chức vụ:……………………..........................................................................

2. Ông (bà) ……………………......................................................................

Chức vụ:……………………..........................................................................

C- Đại diện cơ quan chứng kiến bàn giao:

1. Ông (bà)

…………………….............................................................................................

Chức vụ:……………………...............................................................................

2. Ông (bà) ……………………..........................................................................

Chức vụ:……………………........................................................................

Thực hiện bàn giao và tiếp nhận tài sản bao gồm:

Phần A. Bàn giao tài sản là nhà, đất tại.......... (theo địa chỉ của Quyết định bàn giao)

I/ Về nhà, vật kiến trúc và các tài sản gắn liền với nhà, đất

1. Tổng số ngôi nhà, vật kiến trúc và tài sản khác:

1.1.Tổng số ngôi nhà: .......... cái

- Diện tích xây dựng: ............ m2 Diện tích sàn: .............. m2

- Nguyên giá theo sổ sách kế toán: ........................................ Ngàn đồng

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán: .......................................Ngàn đồng

- Giá trị thực tế đánh giá lại tại thời điểm bàn giao:..................Ngàn đồng

1.2. Tổng số vật kiến trúc và tài sản khác:

- Nguyên giá theo sổ sách kế toán: ..........................................Ngàn đồng

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán: .......................................Ngàn đồng

- Giá trị thực tế đánh giá lại tại thời điểm bàn giao: .................Ngàn đồng

2. Chi tiết nhà, vật kiến trúc và các tài sản khác gắn liền với đất:

2.1. Nhà số 1 (A...):

- Diện tích xây dựng: ....... m2 Diện tích sàn sử dụng: ........ m2

- Cấp hạng nhà: ............. Số tầng: ........................

- Nguồn hình thành: (ngân sách nhà nước cấp, vay vốn,… nhận bàn giao…): ................................................Ngàn đồng

- Năm xây dựng: ................. Năm cải tạo, sửa chữa lớn: .................

- Nguyên giá theo sổ sách kế toán: ........................................ Ngàn đồng

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán: .................................... Ngàn đồng

- Giá trị thực tế đánh giá lại tại thời điểm bàn giao:...... ........ Ngàn đồng

2.2. Nhà số 2 (B...): ..........................

- Diện tích xây dựng: ........... m2 Diện tích sàn: .................... m2

- Cấp hạng nhà: ............. Số tầng: .................

- Nguồn hình thành: (ngân sách nhà nước cấp, vay vốn,… nhận bàn giao…): ................................................Ngàn đồng

- Năm xây dựng: ................. Năm cải tạo, sửa chữa lớn: .....................

- Nguyên giá theo sổ sách kế toán: ......... Ngàn đồng

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán: ........ Ngàn đồng

- Giá trị thực tế đánh giá lại tại thời điểm bàn giao: ..........Ngàn đồng

2.3. Vật kiến trúc (Bể nước, tường rào, sân…)

- Nguồn hình thành: (ngân sách nhà nước cấp, vay vốn,… nhận bàn giao…):

..................................................................Ngàn đồng

- Năm xây dựng: ...................... Năm cải tạo, sửa chữa lớn: .................

- Nguyên giá theo sổ sách kế toán: .................................. Ngàn đồng

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán: .............................. Ngàn đồng

- Giá trị thực tế đánh giá lại tại thời điểm bàn giao: ......... Ngàn đồng

2.4. Các tài sản gắn liền với nhà, đất: (quạt trần, đèn điện, điều hoà..)

- Số lượng: ...... Cái

- Nguyên giá theo sổ sách kế toán: ................................. Ngàn đồng

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán: ............................. Ngàn đồng

- Giá trị thực tế đánh giá lại tại thời điểm bàn giao: ........ Ngàn đồng

II. Về đất

1. Nguồn gốc đất:

a. Cơ quan giao đất: ...................... Quyết định số: .....................

b. Bản đồ giao đất số: .....................Cơ quan lập bản đồ: ......................

c. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số........ ngày tháng năm

d. Diện tích đất được giao: .......................m2

e. Giá trị quyền sử dụng đất: ...............................................Ngàn đồng

2. Hiện trạng đất khi bàn giao:

a. Tổng diện tích khuôn viên: ...................m2

b. Tổng diện tích đất chuyển giao theo quyết định của cấp có thẩm quyền ................................m2

c. Các đặc điểm riêng về khuôn viên đất cần lưu ý ....................................................................................................................

......................................................................................................................

.....................................................................................................................

III. Các hồ sơ về nhà, đất, tài sản gắn liền đất bàn giao

1- Các hồ sơ về nhà và vật kiến trúc:

a- Các giấy tờ pháp lý về nhà: Giấy giao quyền sử dụng nhà, Giấy phép xây dựng, Hợp đồng thuê nhà, Giấy xác lập sở hữu nhà nước,...

b- Các hồ sơ bản vẽ: Bản vẽ thiết kế xây dựng, Bản vẽ thiết kế hoàn công, bản vẽ thiết kế cải tạo nâng cấp nhà,....

c- Các giấy tờ khác liên quan đến nhà:

2- Các hồ sơ về đất:

a- Các giấy tờ pháp lý về đất: Giấy cấp đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,....

b- Các hồ sơ bản vẽ: Sơ đồ mặt bằng khuôn viên đất, Trích lục bản đồ, toạ đồ vị trí đất,....

c- Các giấy tờ khác liên quan đến đất:

3- Các giấy tờ hồ sơ khác:

Phần B: Bàn giao tài sản là phương tiện, máy móc, trang thiết bị (theo quyết định bàn giao của cấp có thẩm quyền)

1/ Tài sản thực hiện bàn giao:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Danh mục tài sản bàn giao | Số lượng  (cái) | Giá trị tài sản bàn giao (ngàn đồng) | | | | Hiện trạng tài sản bàn giao | |
| Theo sổ sách kế toán | | Theo thực tế đánh giá lại | |
| Nguyên giá | Giá trị còn lại | Nguyên giá theo giá hiện hành | Giá trị còn lại theo giá hiện hành | Tỷ lệ còn lại  % | Ghi chú (mô tả tài sản bàn giao) |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

2/ Các hồ sơ về tài sản bàn giao:

IV. Ý kiến các bên giao nhận

1. Bên nhận:

…............................................................................................................................

...................................................................................................................................

2. Bên giao: ….............................................................................................................................

..................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN  (Ký tên và đóng dấu) | ĐẠI DIỆN BÊN GIAO  (Ký tên và đóng dấu) |

Đại diện các cơ quan chứng kiến

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Đơn vị A  (Ký và ghi rõ họ tên) | Đơn vị B  (Ký và ghi rõ họ tên) | Đơn vị C  (Ký và ghi rõ họ tên) |